

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG
NGHỆ TẾ BÀO GỐC VIỆT NAM - NHẬT BẢN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TẾ BÀO GỐC VIỆT NAM - NHẬT BẢN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM - JAPANESE DEVELOPMENT RESEARCH AND APPLICATION OF STEM CELL TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110295564

3. Ngày thành lập: 23/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 16, hẻm 19 ngách 129/2 đường Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965793311

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610
2.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Cơ sở kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe	4632
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
5.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ nhà nước cấm)	4669
6.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế	8610
7.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cơ sở dịch vụ y tế: Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà và Cơ sở dịch vụ y tế khác	8699
8.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật (Không bao gồm hoạt động của phòng thí nghiệm của cảnh sát)	7120
9.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213(Chính)
10.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (loại trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
11.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
12.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc	2100
13.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (trừ nhà nước cấm)	3290
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
16.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
17.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THIỆP	Thôn Yên Trù, Xã Yên Bình, Huyện Vĩnh Tường, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	0261830042 13	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		
2	NGÔ ĐĂNG CƯỜNG	Số 3 Phan Huy Chú, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	350.000	3.500.000.000	35,000	0270840000 94	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	350.000	3.500.000.000	35,000		

3	LÊ THỊ THỦY	Thôn Trung Thanh, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	15,000	038184000743
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	15,000	
4	VŨ HỒNG NGA	25C Phan Đình Phùng, Phường Quán Thánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	001178017285
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ ĐĂNG CƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 06/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027084000094

Ngày cấp: 10/10/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 3 Phan Huy Chú, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 3 Phan Huy Chú, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội